

ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

KHAI THÁC DỮ LIỆU VÀ ỨNG DỤNG Bài tập Thực hành 4

CLUSTERING

Nhóm thực hiện

Hồng Thanh Hoài 1612855
 Huỳnh Minh Huấn 1612858

Giáo viên lý thuyết PGS.TS Lê Hoài Bắc

Giáo viên hướng dẫn Nguyễn Ngọc Thảo

Tháng 06 năm 2019

Lời cảm ơn

Trong quá trình thực hiện bài tập này, nhóm chúng em đã nhận được rất nhiều sự giúp đỡ cũng như hỗ trợ từ các thầy cô Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM và các bạn bè trong trường. Nhóm chúng em xin bày tổ lòng cảm ơn chân thành đến mọi người vì đã hướng dẫn, chỉ bảo rất tận tình.

Đặc biệt, nhóm chúng em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến các thầy cô khoa Công nghệ thông tin, cụ thể hơn là thầy Lê Hoài Bắc đã giảng dạy rất kĩ lưỡng để chúng em nắm rõ kiến thức và cô Nguyễn Ngọc Thảo đã hướng dẫn chúng em thực hiện bài tập này rất nhiệt tình.

Một lần nữa, chúng em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến với các thầy cô và bạn bè.

Tháng 06 năm 2019,

Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM.

Mục lục

1	Giới	i thiệu	nhóm và phân công công việc	1
	1.1	Giới tl	hiệu nhóm]
	1.2	Phân	công công việc	1
2	Nội	dung		6
	2.1	Weka		4
		2.1.1	Câu 1	4
		2.1.2	Câu 2	ļ
		2.1.3	Câu 3	(
		2.1.4	Câu 4	(
		2.1.5	Câu 5	(
		2.1.6	Câu 6	,
	2.2	Phần	cài đặt	,
		2.2.1	Kết quả chạy với random-initial-starting-points	8
		2.2.2	Kết quả chạy với Weka-initial-starting-points	1
		2.2.3	Nhận xét	14
3	Đán	h giá		1
Τà	ni liêu	ı tham	n khảo	16

1 Giới thiệu nhóm và phân công công việc

1.1 Giới thiệu nhóm

Nhóm gồm 2 thành viên.

STT	Họ và tên	MSSV	Email	SĐT	
1	Hồng Thanh Hoài	1612855	hthoai1006@gmail.com	0965596807	
2	Huỳnh Minh Huấn	1612858	minhhuanhuynh289@gmail.com	0824540646	

1.2 Phân công công việc

STT	Họ và tên	Công việc		
1	Hồng Thanh Hoài	Phần Weka.		
2	Huỳnh Minh Huấn	Phần cài đặt.		

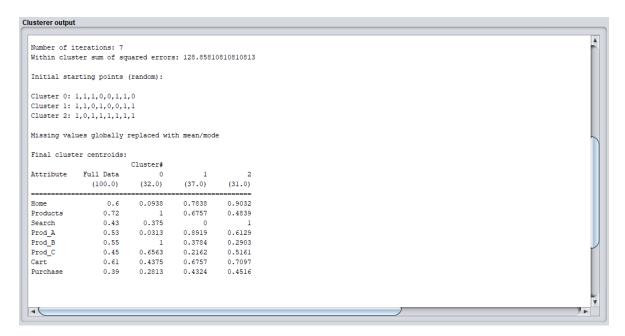
2 Nội dung

2.1 Weka

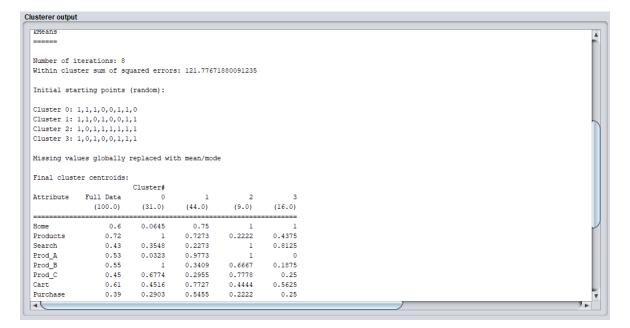
2.1.1 Câu 1

Bảng 1: Bảng với các giá trị k từ 3–8.

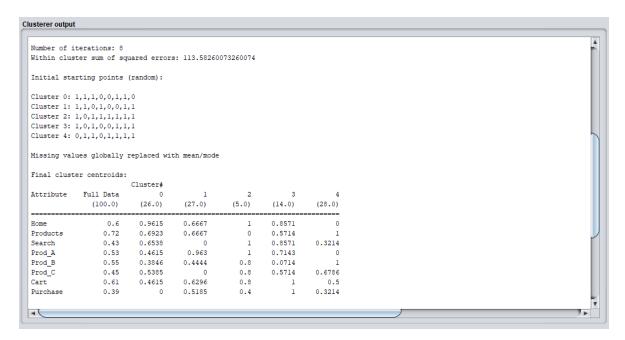
k	SSE	Cluster centroids								
K	SSE		Home	Products	Search	Prod_A	Prod_B	Prod_C	Cart	Purchase
		1	0.0938	1	0.375	0.0313	1	0.6563	0.4375	0.2813
3	128.8581	2	0.7838	0.6757	0	0.8919	0.3784	0.2162	0.6757	0.4324
		3	0.9032	0.4839	1	0.6129	0.2903	0.5161	0.7097	0.4516
		1	0.0645	1	0.3548	0.0323	1	0.6774	0.4516	0.2903
4	121.7767	2	0.75	0.7273	0.2273	0.9773	0.3409	0.2955	0.7727	0.5455
4	121.7707	3	1	0.2222	1	1	0.6667	0.7778	0.4444	0.2222
		4	1	0.4375	0.8125	0	0.1875	0.25	0.5625	0.25
		1	0.9615	0.6923	0.6538	0.4615	0.3846	0.5385	0.4615	0
		2	0.6667	0.6667	0	0.963	0.4444	0	0.6296	0.5185
5	113.5826	3	1	0	1	1	0.8	0.8	0.8	0.4
		4	0.8571	0.5714	0.8571	0.7143	0.0714	0.5714	1	1
		5	0	1	0.3214	0	1	0.6786	0.5	0.3214
		1	0.931	0.7241	0.7241	0.5862	0.3448	0.6552	0.5172	0.1379
		2	0.9583	0.875	0.083	0.9167	0.3333	0.0833	0.7083	0.5833
6	100 9610	3	1	0	1	1	1	0.75	0.75	0.5
U	109.3612	4	1	0.1667	1	0.1667	0	0.3333	1	0.8333
		5	0	1	0.3214	0	1	0.6786	0.5	0.3214
		6	0	0.1111	0.1111	1	0.5556	0	0.6667	0.5556
		1	0.9048	0.9048	0.7143	0.7619	0.381	0.9048	0.6667	0.1905
	93.7901	2	1	0.9375	0.125	0.875	0.4375	0.125	1	0.8125
		3	1	0	1	1	1	0.75	0.75	0.5
7		4	1	0.2857	1	0.1429	0	0.2857	1	0.7142
		5	0	1	0.3214	0	1	0.6786	0.5	0.3214
		6	0	0.1429	0.1429	1	0.2857	0	1	0.8571
		7	0.8235	0.4118	0.2941	0.6471	0.3529	0	0	0
		1	0.8889	1	0.6667	0.7778	0.3889	0.9444	0.6667	0.2222
		2	1	0.9375	0.125	0.875	0.4375	0.125	1	0.8125
	88.9319	3	1	0	1	1	0.6667	0.8333	0.6667	0.3333
8		4	1	0.5	1	0	0	1	1	1
0		5	0	1	0.3214	0	1	0.6786	0.5	0.3214
		6	0	0.1429	0.1429	1	0.2857	0	1	0.8571
		7	0.75	0.5	0	0.8333	0.8333	0	0	0
		8	1	0.2727	1	0.1818	0.2727	0	0.5455	0.2727



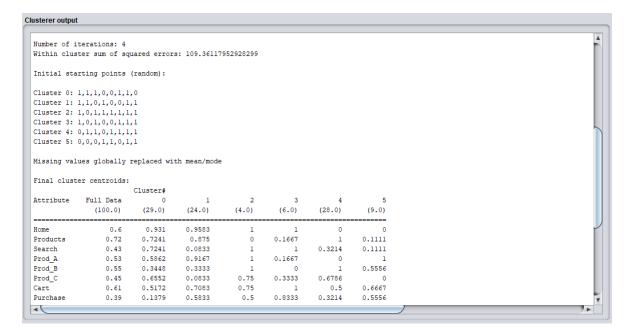
Hình 1: k = 3.



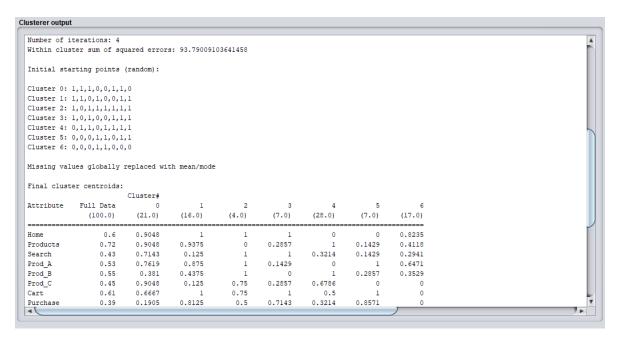
Hình 2: k = 4.



Hình 3: k = 5.



Hình 4: k = 6.



Hình 5: k = 7.

Within cluster sum of squared errors: 88.93190836940838											
Initial starting points (random):											
Cluster 0: 1,1,1,0,0,1,1,0											
Cluster 1: 1,1,0,1,0,0,1,1											
Cluster 2:	1,0,1,1,1,1,1	.1									
	1,0,1,0,0,1,1										
Cluster 4:	0,1,1,0,1,1,1	,1									
	0,0,0,1,1,0,1										
Cluster 6:	0,0,0,1,1,0,0	, 0									
Cluster 7:	1,0,1,0,0,0,1	.1									
Missing val		-									
-	er centroids:	Cluster#									
Final clust		Cluster#	1	2	3	4	5	6	7		
Final clust	Full Data	0		2 (6.0)							
Final clust	Full Data	0									
Final clust	Full Data (100.0)	0 (18.0) 0.8889	(16.0)	(6.0)	(2.0)	(28.0)	(7.0) 	(12.0)	(11.0)		
Final clust Attribute Home	Full Data (100.0) 0.6 0.72	0 (18.0) 0.8889	(16.0)	(6.0) 1	(2.0)	(28.0) 0 1	(7.0) 	(12.0) 0.75	(11.0) 1 0.2727		
Final clust Attribute Home Products	Full Data (100.0) 0.6 0.72	0 (18.0) 0.8889 1 0.6667	(16.0) 1 0.9375	(6.0) 1 0	(2.0) 1 0.5	(28.0) 0 1	(7.0) 0 0.1429	(12.0) 0.75 0.5	(11.0) 1 0.2727		
Final clust Attribute Home Products Search	Full Data (100.0) 0.6 0.72 0.43	0 (18.0) 0.8889 1 0.6667 0.7778	(16.0) 1 0.9375 0.125	(6.0) 1 0 1	(2.0) 1 0.5 1	(28.0) 0 1 0.3214	(7.0) 0 0.1429 0.1429	0.75 0.5 0	(11.0) 1 0.2727 1 0.1818		
Final clust Attribute Home Products Search Prod_A	Full Data (100.0) 0.6 0.72 0.43 0.53	0 (18.0) 0.8889 1 0.6667 0.7778 0.3889	(16.0) 1 0.9375 0.125 0.875	(6.0) 1 0 1	(2.0) 1 0.5 1 0	0 1 0.3214 0	(7.0) 0 0.1429 0.1429	0.75 0.5 0.8333	(11.0) 1 0.2727 1 0.1818 0.2727		
Final clust Attribute Home Products Search Prod_A Prod_B	Full Data (100.0) 0.6 0.72 0.43 0.53 0.55	0 (18.0) 0.8889 1 0.6667 0.7778 0.3889 0.9444	(16.0) 1 0.9375 0.125 0.875 0.4375	(6.0) 1 0 1 1 0.6667	(2.0) 1 0.5 1 0 0	0 1 0.3214 0	(7.0) 0 0.1429 0.1429 1 0.2857	0.75 0.5 0.8333 0.3333	(11.0) 1 0.2727 1 0.1818 0.2727 0		

Hình 6: k = 8.

Từ các câu tiếp theo, nhóm chọn k=5 để trả lời.

2.1.2 Câu 2

- New-user: [1, 0, 1, 0, 1, 0, 0, 0]
- Khoảng cách giữa điểm mới với các cụm: $\{1.3,\,1.859,\,1.574,\,2.0,\,1.809\}$

 \rightarrow New-user như mô tả của câu này thuộc cụm 1 (cluster0). Ta có $Prod_A = 0.4615 < Prod_C = 0.5385$ nên sẽ giới thiệu $Prod_C$ đến người dùng này.

2.1.3 Câu 3

- New-user: [0, 1, 0, 0, 0, 1, 0, 0]
- Khoảng cách giữa điểm mới với các cụm: {1.49, 1.829, 2.3409, 2.08, 1.24}
- \rightarrow New-user như mô tả của câu này thuộc cụm 5 (cluster
4). Ta có $Prod_B=1 < Prod_A=0$ nên sẽ giới thiệu
 $Prod_B$ đến người dùng này.

2.1.4 Câu 4

- Người dùng thông thường (window shopper, xem nhiều sản phẩm): Cụm 3 (cluster2) vì tỉ lệ xem Prod_A, Prod_B và Prod_C cao hơn hẳn các cụm còn lại. Dẫn chứng:
 - + Mẫu 09: [1,0,1,1,1,1,1,1]
 - + Mẫu 10: [1,0,1,1,1,1,1,0]
 - + Mẫu 14: [1,0,1,1,0,1,1,0]
- Người dùng tập trung (biết rõ cần mua sản phẩm gì): Cụm 2 (cluster1) vì có tỉ lệ
 Cart và Purchase cao trong khi Search thấp.
 Dẫn chứng:
 - + Mãu 69: [1,1,0,1,0,0,1,1]
 - + Mẫu 71: [1,1,0,1,1,0,1,1]
 - + Mãu 72: [0,0,0,1,0,0,1,1]
- Người dùng tìm kiếm (sử dụng chức năng search để tìm sản phẩm cần mua): Cụm 3 (cluster2) vì có tỉ lệ người dùng sử dụng chức năng search là 100%.
 Dẫn chứng:
 - + Mẫu 09: [1,0,1,1,1,1,1,1]
 - + Mãu 10: [1,0,1,1,1,1,1,0]
 - + Mẫu 14: [1,0,1,1,1,1,0,0]

2.1.5 Câu 5

- Sản phẩm đơn lẻ cụm 2 (cluster1): $Prod_A$.
 - + Đặc điểm hành vi duyệt trang: vào thẳng trang $Prod_A$.

- + Xu hướng thanh toán: trung bình (khoảng 51%).
- + Dẫn chứng:
 - * Mẫu 53: [1,1,0,1,0,0,0,0]
 - * Mẫu 54: [0,1,0,1,1,0,0,0]
 - * Mẫu 55: [0,0,0,1,1,0,1,1]
- Sản phẩm đơn lẻ cụm 5 (cluster4): Prod B.
 - + Đặc điểm hành vi duyệt trang: $Product \rightarrow Prod B$.
 - + Xu hướng thanh toán: trung bình (khoảng 32%).
 - + Dẫn chứng:
 - * Mẫu 82: [0,1,1,0,1,0,0,0]
 - * Mẫu 83: [0,1,0,0,1,1,1,1]
 - * Mẫu 84: [0,1,0,0,1,1,0,0]
- Nhóm các sản phẩm cụm 3 (cluster2): $Prod_A$, $Prod_B$, $Prod_C$.
 - + Đặc điểm hành vi duyệt trang: $Home \to Search \to \text{các trang } Prod_A, Prod_B, Prod_C.$
 - + Xu hướng thanh toán: trung bình (khoảng 40%).
 - + Dẫn chứng:
 - * Mẫu 09: [1,0,1,1,1,1,1,1]
 - * Mẫu 10: [1,0,1,1,1,1,1,0]
 - * Mẫu 14: [1,0,1,1,1,1,0,0]

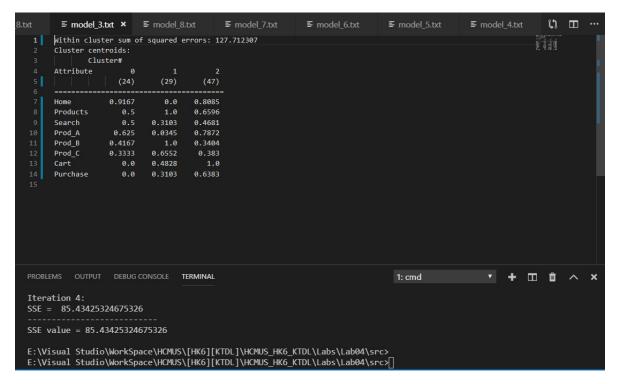
2.1.6 Câu 6

Có thể, đó là cụm 5 (cluster4) vì có tỉ lệ vào 3 trang Home, Product, Search thấp. Chiến dịch quảng cáo choProd B thành công hơn vì có tỉ lệ truy cập ở cụm này là 100%.

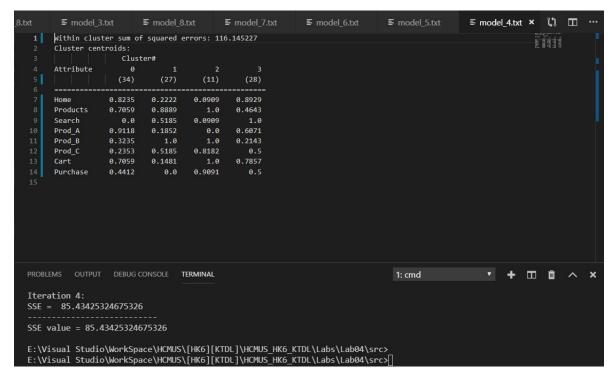
2.2 Phần cài đặt

Chạy chương trình cài đặt với tập dữ liệu sessions.csv. Đối chiếu kết quả phát sinh được với kết quả của Weka trên cùng giá trị k (từ 3 đến 8).

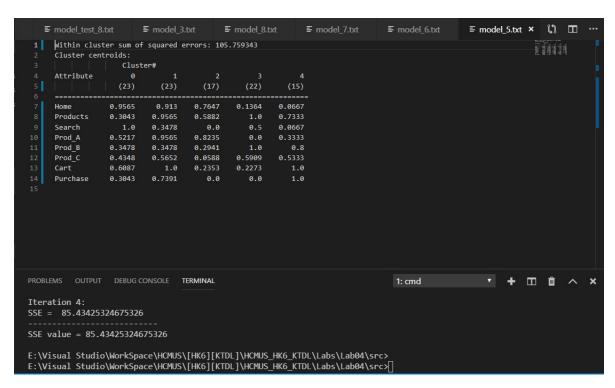
2.2.1 Kết quả chạy với random-initial-starting-points



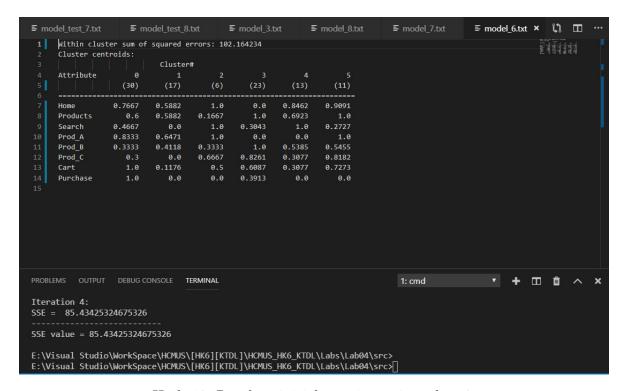
Hình 7: Random-initial-starting-points: k = 3.



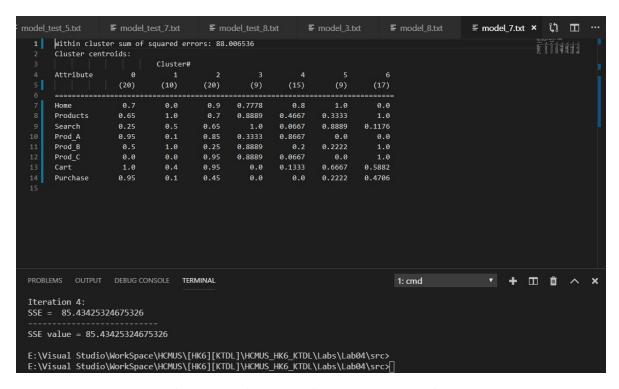
Hình 8: Random-initial-starting-points: k = 4.



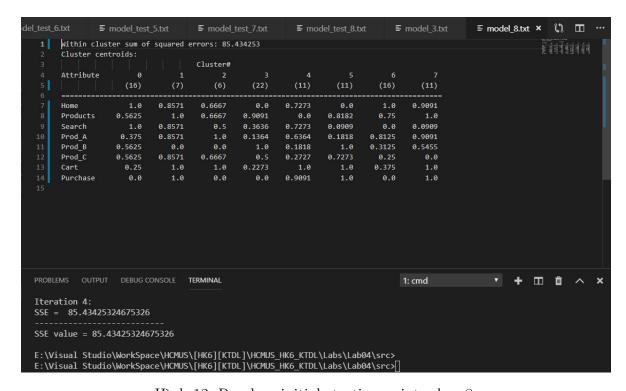
Hình 9: Random-initial-starting-points: k = 5.



Hình 10: Random-initial-starting-points: k = 6.



Hình 11: Random-initial-starting-points: k = 7.



Hình 12: Random-initial-starting-points: k = 8.

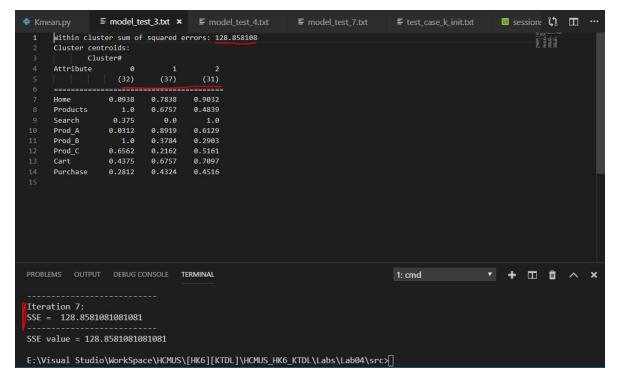
2.2.2 Kết quả chạy với Weka-initial-starting-points

```
■ model_test_4.txt

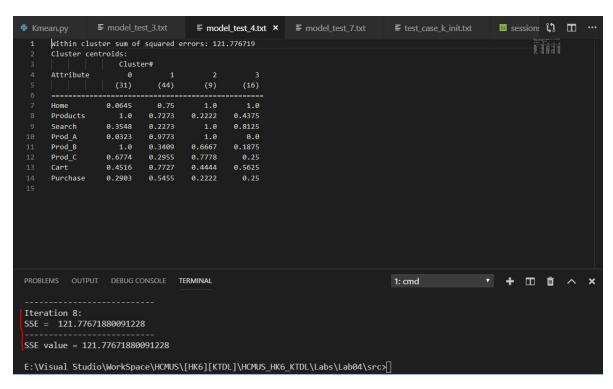
    test_case_k_init.txt

                                                                                                                                ■ session: 🗘 🖽
Kmean.py X
                                                                         ■ model_test_7.txt
                  · iDCluster: [] chứa giá trị id của cluster mà dataPoint thuộc về.
· nCluster: [] chứa số lượng phần tử thuộc mỗi cluster.
· SSE: giá trị Sum of Squared Error.
            initial_id = np.random.choice(len(data), size = k, replace = False)
            centroids = [[1,1,1,0,0,1,1,0],
                     [1,0,1,1,1,1,1,1]
            clusters = [[] for x in range(k)]
PROBLEMS OUTPUT DEBUG CONSOLE TERMINAL
                                                                                                   1: cmd
                                                                                                                                       Iteration 9:
SSE = 120.8135761213031
SSE value = 120.8135761213031
 E:\Visual\ Studio\WorkSpace\HCMUS\[HK6][KTDL]\HCMUS\_HK6\_KTDL\Labs\Lab04\src> ] \\
```

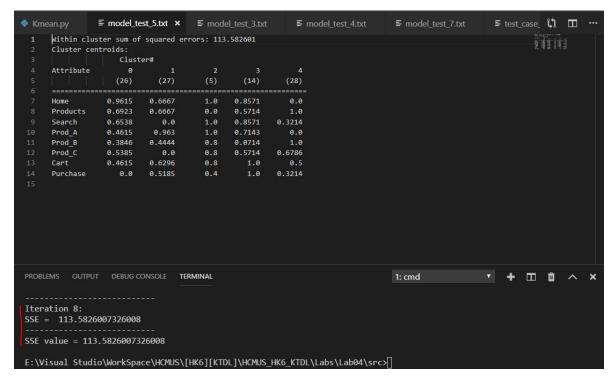
Hình 13: Ở đoạn code này, nhóm thiết lập các initial-starting-points giống với bên Weka để kiểm tra phần cài đặt giải thuật k-mean của nhóm (comment phần màu đỏ, copy từ file test case k init.txt ứng với số lượng k cụm muốn phân).



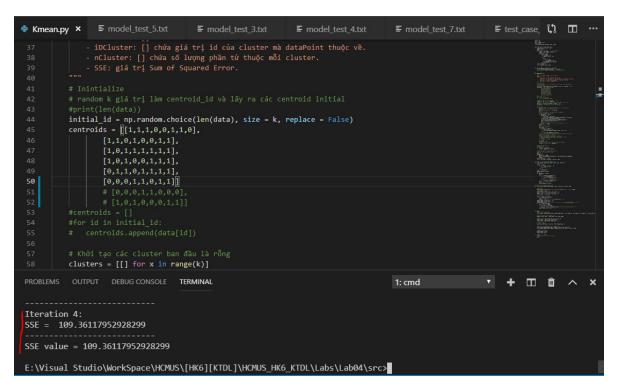
Hình 14: Weka-initial-starting-points: k = 3.



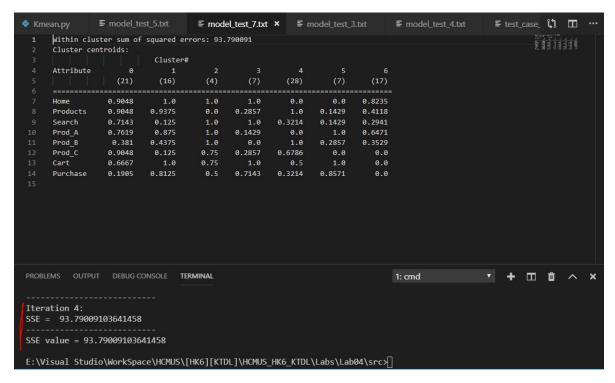
Hình 15: Weka-initial-starting-points: k = 4.



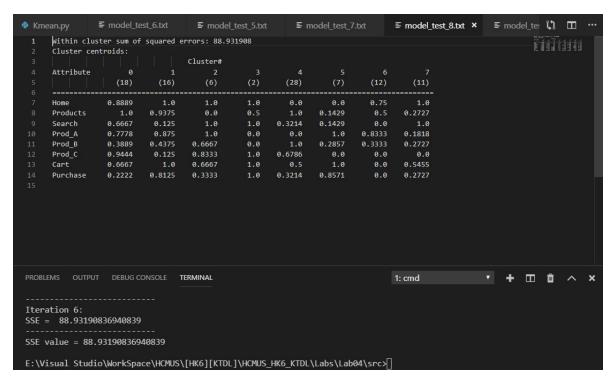
Hình 16: Weka-initial-starting-points: k = 5.



Hình 17: Weka-initial-starting-points: k = 6.



Hình 18: Weka-initial-starting-points: k = 7.



Hình 19: Weka-initial-starting-points: k = 8.

2.2.3 Nhận xét

- Kết quả gom cụm và SSE giữa phần cài đặt của nhóm và Weka khác nhau vì các điểm khởi tạo ban đầu (init centroid) của nhóm được lấy một cách ngẫu nhiên từ tập dữ liệu, việc lấy random khác so với Weka dẫn đến lấy các điểm khởi tạo ban đầu khác. Trong thực tế, tùy vào các center ban đầu mà thuật toán có thể có tốc độ hội tụ rất chậm hoặc thậm chí cho chúng ta nghiệm không chính xác (chỉ là local minimum điểm cực tiểu mà không phải giá trị nhỏ nhất). Do đó người ta thường chạy k-mean nhiều lần với các center ban đầu khác nhau rồi chọn cách có hàm mất mát cuối cùng đạt giá trị nhỏ nhất.
- Khi nhóm thiết lập các initial starting points giống với bên Weka thì kết quả gom cụm và SSE giống với kết quả Weka thực hiện.

3 Đánh giá

STT	Nội dung	Hoàn thành
1	Phần Weka	100%
2	Phần cài đặt	100%
Mức độ l	noàn thành tổng thể của bài tập:	100%

Tài liệu

- [1] Slide lý thuyết.
- [2] Trang chủ của Weka: http://www.cs.waikato.ac.nz/ml/weka/
- [3] J. Han and M. Kamber, Data Mining, Concepts and Techniques, Second Edition